

KẾT QUẢ ĐIỂM THI VÒNG 02
VỊ TRÍ DỰ TUYỂN: ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV (CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG)
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHỆ AN ĐỢT 1 NĂM 2020
(Kèm theo thông báo số 861/CV-BV ngày 21/05/2020 của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
1	1	LÊ THỊ HOÀI AN	25/5/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	47.50	
2	3	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	20/02/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	55.00	
3	5	PHAN TUYẾT ÁNH	08/01/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	52.50	
4	6	PHAN LỄ CẦU	08/10/1986	Nam	Điều dưỡng hạng IV	1	50.00	
5	9	LÊ THỊ PHƯƠNG DUNG	27/01/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	27.50	
6	10	PHẠM THỊ THÙY DUNG	08/4/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	35.00	
7	13	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	01/02/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	40.00	
8	14	HOÀNG THỊ DUYÊN	07/2/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	50.00	
9	15	NGUYỄN THỊ DUYÊN	22/02/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	52.50	
10	16	NGUYỄN THỊ DUYÊN	03/2/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	55.00	
11	17	NGUYỄN THỊ DUYÊN	29/1/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	72.50	
12	18	NGUYỄN THỊ DUYÊN	22/7/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	27.50	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
13	19	HỒ THỊ TRÀ	GIANG	01/10/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	35.00	
14	20	NGUYỄN THỊ	GIANG	25/5/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	40.00	
15	23	CHU THỊ THANH	HÀ	04/9/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	52.50	
16	24	NGUYỄN NGỌC	HÀ	15/10/1995	Nam	Điều dưỡng hạng IV	1	40.00	
17	25	NGUYỄN THỊ	HÀ	28/11/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	50.00	
18	26	PHẠM THỊ THU	HÀ	29/01/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	72.50	
19	30	BÙI THỊ	HẰNG	11/2/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	70.00	
20	31	LÊ THỊ	HẰNG	01/08/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	60.00	
21	32	NGUYỄN DIỆU	HẰNG	26/8/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	1	52.50	
22	33	NGUYỄN THẢO	HẰNG	04/10/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	42.50	
23	34	NGUYỄN THỊ	HẰNG	09/9/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	65.00	
24	35	BÙI THỊ	HẠNH	11/7/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	50.00	
25	37	ĐÌNH THỊ	HẠNH	04/04/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	60.00	
26	38	NGUYỄN THỊ	HẠNH	22/10/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	62.50	
27	39	NGUYỄN THỊ MAI	HIỀN	07/04/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	30.00	
28	41	ĐÌNH THỊ	HIỀN	25/09/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	20.00	
29	42	LÊ THỊ	HIỀN	04/09/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	55.00	
30	43	NGUYỄN THỊ	HIỀN	10/12/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	45.00	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
31	44	TRẦN VÕ HIỀN	12/3/1989	Nam	Điều dưỡng hạng IV	2	20.00	
32	45	VUÔNG THỊ HIỀN	27/05/1989	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	22.50	
33	47	NGÔ THỊ HOA	10/02/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	47.50	
34	48	NGUYỄN THỊ HOA	06/8/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	35.00	
35	49	TRẦN THỊ HOA	17/7/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	60.00	
36	52	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	24/08/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	52.50	
37	53	NGUYỄN THỊ HOAN	19/5/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	55.00	
38	54	ĐINH THỊ HÒE	15/1/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	77.50	
39	55	LÊ THỊ HỒNG	04/01/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	72.50	
40	57	LÃNG THỰC HƯƠNG	20/12/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	42.50	
41	58	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	22/05/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	62.50	
42	59	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	01/05/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	47.50	
43	60	QUẾ THỊ HƯƠNG	30/6/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	55.00	
44	61	TRẦN THỊ HƯƠNG	05/6/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	2	67.50	
45	62	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	25/3/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	60.00	
46	63	KIỀU THỊ THANH HUYỀN	18/8/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	35.00	
47	64	LÊ THỊ HUYỀN	08/10/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	42.50	
48	66	TÔNG THỊ HUYỀN	05/11/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	47.50	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
49	67	NGUYỄN THỊ LAM	09/12/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	55.00	
50	68	PHẠM THỊ LAM	15/9/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	50.00	
51	69	ĐẶNG THỊ LAN	23/2/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	60.00	
52	70	NGUYỄN THỊ LÊ	12/6/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	62.50	
53	71	NGUYỄN THỊ LIÊN	22/9/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	0.00	Vắng thi
54	72	CHU THỊ THÙY LINH	18/4/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	57.50	
55	73	LÊ THỊ LINH	07/01/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	37.50	
56	74	NGUYỄN HOÀNG YẾN LINH	19/5/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	67.50	
57	75	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	28/05/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	55.00	
58	76	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	01/6/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	45.00	
59	77	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	18/8/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	55.00	
60	78	TRẦN THỊ MỸ LINH	15/07/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	32.50	
61	79	VÕ THỊ TÚ LINH	20/8/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	70.00	
62	80	NGUYỄN THỊ LỘC	17/10/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	57.50	
63	81	TRẦN CAO VŨ LONG	22/10/1991	Nam	Điều dưỡng hạng IV	3	37.50	
64	82	LÊ THỊ KHÁNH LY	29/08/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	50.00	
65	83	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	24/3/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	60.00	
66	84	BÙI THỊ LÝ	02/12/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	55.00	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
67	85	NGUYỄN THỊ LÝ	24/05/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	70.00	
68	86	NGUYỄN THỊ MAI	10/6/1988	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	60.00	
69	87	NGUYỄN THỊ MAI	20/5/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	3	57.50	
70	89	TRẦN THỊ MINH	21/02/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	52.50	
71	91	PHAN THỊ HÀ MY	17/11/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	70.00	
72	92	NGUYỄN THỊ MỸ	18/10/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	72.50	
73	93	TRƯƠNG THỊ MỸ	24/09/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	50.00	
74	94	NGUYỄN LÊ NA	18/5/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	52.50	
75	95	ĐOÀN THỊ NAM	20/10/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	65.00	
76	96	HOÀNG THỊ NĂM	02/02/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	55.00	
77	97	NGUYỄN THỊ HẰNG	04/02/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	50.00	
78	98	ĐẬU VĂN NGÂN	10/7/1992	Nam	Điều dưỡng hạng IV	4	52.50	
79	99	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	06/11/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	57.50	
80	100	PHAN THỊ NHO	25/12/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	62.50	
81	101	CUNG THỊ NHUNG	20/2/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	50.00	
82	102	ĐINH THỊ HỒNG NHUNG	12/12/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	57.50	
83	103	NGUYỄN THỊ NHUNG	20/9/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	40.00	
84	105	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	26/03/1998	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	50.00	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
85	107	NGUYỄN THỊ	OANH	28/1/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	70.00	
86	108	NGUYỄN THỊ	OANH	20/7/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	30.00	
87	110	LÊ THỊ	PHƯƠNG	19/10/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	52.50	
88	111	LÊ THỊ HOÀI	PHƯƠNG	06/4/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	50.00	
89	112	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	28/6/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	52.50	
90	113	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	08/7/1989	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	0.00	Vắng thi
91	115	TRẦN THỊ	PHƯƠNG	12/10/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	67.50	
92	117	NGUYỄN THỊ ÁNH	PHƯƠNG	17/03/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	4	42.50	
93	119	CAO THỊ	SƯƠNG	20/08/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	52.50	
94	120	TRẦN VĂN	TÀI	27/3/1997	Nam	Điều dưỡng hạng IV	5	42.50	
95	122	LÊ THỊ	TÂM	12/4/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	65.00	
96	123	LƯƠNG THỊ	TÂM	24/8/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	60.00	
97	127	NGUYỄN THỊ	THẢO	29/11/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	55.00	
98	129	TRẦN THỊ	THÊM	05/12/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	55.00	
99	130	NGUYỄN THỊ	THIỆN	20/5/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	67.50	
100	131	NGUYỄN QUANG	THỊNH	17/07/1996	Nam	Điều dưỡng hạng IV	5	52.50	
101	132	CAO THỊ THIÊN	THƠ	12/10/1992	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	30.00	
102	133	PHẠM THỊ	THOA	10/9/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	55.00	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
103	134	VÕ THỊ THOA	10/8/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	65.00	
104	136	ĐẶNG THỊ THU	22/6/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	60.00	
105	137	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	25/9/1990	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	62.50	
106	138	TRẦN THỊ THƯƠNG	09/12/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	65.00	
107	139	CAO ĐỨC THƯỜNG	02/4/1994	Nam	Điều dưỡng hạng IV	5	50.00	
108	140	CAO THỊ HỒNG THÚY	27/06/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	52.50	
109	141	LÊ THỊ CHUNG THỦY	29/4/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	82.50	
110	142	NGUYỄN THỊ THỦY	25/05/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	57.50	
111	145	BÙI THỊ QUỲNH TRANG	13/11/1994	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	82.50	
112	146	HOÀNG THỊ TRANG	17/4/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	52.50	
113	147	HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG	20/9/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	5	55.00	
114	149	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	11/08/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	55.00	
115	150	NGUYỄN THỊ THU TRANG	19/06/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	57.50	
116	151	HOÀNG HỮU TRỌNG	27/9/1995	Nam	Điều dưỡng hạng IV	6	57.50	
117	152	NGUYỄN ĐĂNG SƠN TÙNG	04/02/1998	Nam	Điều dưỡng hạng IV	6	42.50	
118	153	NGUYỄN THỊ TUYẾN	11/10/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	75.00	
119	154	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	18/9/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	32.50	
120	155	TRƯƠNG THỊ UYÊN	08/1/1997	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	60.00	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Phòng Thi số	Điểm thi (tính theo thang điểm 100)	Ghi chú
121	156	ĐẶNG KHÁNH VÂN	06/2/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	57.50	
122	157	VÕ THỊ VÂN	17/11/1991	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	40.00	
123	159	BÙI THỊ YẾN	10/6/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	57.50	
124	160	BÙI THỊ YẾN	30/10/1987	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	60.00	
125	163	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	10/4/1995	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	55.00	
126	164	PHẠM THỊ HẢI YẾN	23/9/1993	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	77.50	
127	165	TRẦN THỊ YẾN	16/7/1996	Nữ	Điều dưỡng hạng IV	6	47.50	

Ghi chú: Điểm chưa bao gồm điểm ưu tiên

TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN HNĐK NGHỆ AN
PGS.TS. Nguyễn Văn Hương